SỐ 1260 1564 — NGÀY THỨ SÁU 2 JUIN 1933 — SAU MƯƠI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

DEPOT LEGAL INDOCHINE H2 243

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Rédacteur en chef: P. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 280

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0$065 de large.
Une seule insertion, la ligne 0$20
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion 0$15 la ligne
Réclame dans la 1re page 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales 1$50 la ligne
On traite à forfait pour les contrats importants.

PRIX DE VENTE

	Indochine	Colonies françaises	Etranger
Un an	6$00	8$00	9$00
Six mois	3$00	4$00	5$00
Trois mois	1$50	2$00	2$50

Les abonnements partent du 1er et du 15 de chaque mois

Một kỳ thi nên lập ngay

Quan Toàn-quyền vừa ký nghị-định đặt ra một hạng viên-chức mới cho ngạch Học-chính là các viên tham-tá và các viên thư-ký để làm giấy trong nha Học-chính cũng như là các viên chức các sở khác vậy (Thương-chính, Công-chính, Bưu điện, Kinh-tế văn văn). Nguyên là trước kia việc học-chính ở Đông-pháp chưa có mở mang rộng rãi như bây giờ, thì mỗi xứ chỉ có một nha Học-chính còn con kiêm cả mấy bực học, tiểu học và trung-học thì các viên tòng sự cũng không phải cần dùng đến mấy, phần nhiều là lấy ở ngạch giáo-học hay là ngạch tòa sứ bổ vào. Ngày nay việc học trong xứ đã thành ra một cái cơ-sở vĩ-đại, ba bực tiểu học, trung-học và đại-học đều bành trướng cả thì tất mỗi bực phải có một nha Học-chính để mà quản-trị lấy việc học. Nhất là bực tiểu-học trong khoảng giảm năm nay mở rộng làm, mà vài năm nữa còn mở rộng thêm nhiều, vì tỉnh nào, ít ra là mỗi tỉnh chẳng có được một vài trường học? Việc học-chính sau này ắt sẽ thành ra một cái chế độ to hơn cả các sở khác như là Công-chính, Bưu-điện, Thương-chính vân vân. Bởi vậy mà quan Toàn-quyền đặt ra hạng các viên chức tòng sự trong ngạch Học chính là hợp thời lắm vậy.

Hai hạng này đại khái cũng phân thứ bực như hạng tham-tá, hạng thư-ký các sở khác là: tham tá có ba bực thượng hạng, năm bực thường; thư-ký có một bực ngoại hạng, bốn bực thượng hạng, sáu bực thường và một bực tập sự. Chức tham-tá hạng năm, cứ chiếu theo nghị-định ngày 5 Mai 1922 thì hai phần ba để dành cho những người có bằng tú-tài tây và trong năm may thì tam-thời cho những sinh-viên có bằng tốt nghiệp trường Cao-đẳng pháp chính ban tài-chính, và một phần ba để dành cho các viên thư-ký tòng-sự với nha nước ít ra cũng được sáu năm, thi đỗ một kỳ phổ-thông với một kỳ chuyên-nghiệp cũng như các ngạch khác, còn chức tham-tá hạng tư thì hai phần ba để dành cho những sinh-viên đỗ bằng tốt-nghiệp trường Cao-đẳng pháp-chính, (ban pháp-chính) và một phần ba cho các bực tham-tá hạng năm.

Còn chức thư-ký thì tuyển ở trong những người có bằng thành-chung Pháp-Việt, bằng tiểu-học Cao đẳng tây (Brevet d'enseignement primaire supérieur), các thư bực đại khái cũng tương tự như các ngạch khác. Nói tóm lại là học-chính ngày nay cũng có một hạng tham-tá và một hạng thư-ký chẳng khác các ngạch khác của nhà-nước chút nào.

Nêu bây giờ ta đem tất cả các ngạch nhà nước mà so sánh bắt đầu kể từ ngạch tòa Sứ là ngạch cũ nhất, rồi đến ngạch Thương-chính, Bưu-điện, Công-chính, Địa-chính, Kinh-tế, Nông-phô, Tài-chính, Ngân-khố thì ta sẽ nhận ra rằng bất cứ ngạch nào, hễ các viên thư-ký mà học giỏi thì cũng có cái hi-vọng lên dần bực tham tá, được; duy chỉ có hạng giáo-học sơ-đẳng (instituteur de l'enseignement primaire) là hạng quốc-dân đang trông mong nhất thì không có cái hi-vọng gì cả, đó là người học thực thà nào mặc lòng, cũng không có cách nào mà lên cao được nữa. Điều đó các ông giáo tất cũng đã nhận ra rồi. Vẫn biết rằng giáo sư có nhiều bực, là bực giáo-học thành-chung dạy ở các trường trung học, bực giáo-học sơ-đẳng dạy ở các trường sơ-đẳng kiêm bị và bực trợ-giáo dạy ở các trường hoặc các lớp sơ-đẳng, yêu-lược mà trong ba bực ấy thì bực giáo-học thành-chung là ngang với hạng tham-tá mà bực giáo học sơ đẳng là ngang với hạng thư-ký các sở. Song ngạch giáo-chức có một điều khuyết-điểm là ở hạng giáo học sơ đẳng không có cách nào lên được bực ngang với hạng tham-tá của ngạch Học-chính hay là của các sở khác cả, vì muốn lên bực giáo-học thành chung thì tất phải có bằng Cao-đẳng Sư-phạm, vậy những người đã đi dạy học đều là người quá tuổi cả rồi thì làm thế nào mà quay về theo học ở trường Cao-đẳng Sư-phạm được, thành ra cứ phải ở giáo-học sơ-đẳng cho đến lúc về hưu. Trước kia cái bằng tiểu học tây (Brevet élémentaire) mới ít người có thì cho làm quí, mới bổ đã được vào ngay một bực riêng, lương-bổng mỗi tháng là sáu mươi đồng, lúc bấy giờ những ông giáo sơ đẳng còn có thể mong thi lấy bằng ấy mà lên được ít nhiều, song ngày nay bằng Tiểu-học tây đã hạ giá đi rồi, vì là số người đỗ nhiều quá, mà quyền-lợi lại kém cả bằng Thành-chung thì các ông giáo-học sơ-đẳng dù muốn học giỏi đến đâu cũng không còn hi-vọng gì nữa.

Nha Học-chính tà cũng đã nhận ra rằng vì ngạch giáo-học sơ-đẳng không có đường tiến thủ cho nên bây tám năm về trước, biết bao nhiêu ông đã nhiệt-thành với nghề dạy học lại phải xin từ chức mà xoay sang nghề khác, hoặc làm thư-ký tòa sứ, tòa thương chính, công chính, bưu-chính, hoặc là đi làm ở các nhà công-thương.

Bây giờ nhà-nước, nhân đã đặt ra một ngạch tham tá học chính, cho các viên thư-ký học-chính tòng sự được sáu năm cũng được thi, thì thiết tưởng cũng nên đặt ra một kỳ thi gì riêng cho các giáo-viên sơ-đẳng có thể lên ngang được với hàng tham-tá học-chính và tham-tá các sở khác mới phải.

Về điều đó thiết-tưởng nha Học-chính có thể chiếu phục lại cái bằng Sư-phạm Pháp-Việt ngày trước (certificat d'aptitude pédagogique au titre indigène) là bằng bắt buộc các giáo-học thì-sai hạng nhất phải có mới được lên bực giáo-học thực-thụ hạng sáu. Bằng ấy mới sinh được năm năm đã phải qua đời thì rất là vừa lòng cho mấy ông giáo thì-sai hạng nhất thì luôn mãi khóa không đỗ. Lại bằng ấy ngày nay có thể chiếu-phục lại như cách sau này là theo như lệ thi tham-tá các sở, phàm các giáo-viên tòng sự được sáu năm, thì được thi kỳ phổ-thông chung với các ngạch khác, ai đỗ kỳ phổ-thông ấy rồi sẽ phải thi một kỳ chuyên nghề về nghề của mình cũng y như thi bằng sư-phạm khi trước vậy.

Như thế thì nha Học-chính chẳng những khuyến-khích cho các giáo viên phải chăm học, phải chú-ý về nghề dạy học, tận tâm với nghề dạy học, mà các giáo-viên sơ đẳng cũng không oán trách được rằng có tài mà không có đường lên cao nữa.

Hội Tập-ích của các giáo-viên lập ra đã ngoại mươi năm nay, sao chẳng yêu-cầu với nha Học-chính cái điều quan-trọng ấy?

VINH-ĐÌNH.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 30 Mai 1922

Đức thư nước Đức trả lời

Trong bức thư của nước Đức phúc lại hội-đồng Bồi-thường, có kê những khoản thu nhập và những khoản chi-xuất của nước Đức. Nước Đức nói rằng Đức sẽ bết sức làm cho cái trái khoản vô định khỏi tăng thêm lên, nhưng chánh-phủ Đức có đặt song cuộc ngoại-trái mới mong gây được kết-quả hay. Chánh-phủ Đức cũng ưng để cho Đồng-minh liệt-quốc kiểm duyệt cái tài-chánh của nước Đức theo như lời hội-đồng Bồi-thường đã định miễn là việc kiểm-duyệt ấy chỉ có phạm đến cái quyền tối thượng của chánh-phủ nước Đức, và chỉ phải lộ những điều bí mật về tài-chánh của nước Đức mới được Hội-đồng bảo-chứng sẽ kiểm-duyệt những số thu-nhập, và những số chi xuất Chánh-phủ Đức lại kê những phương-sách để thi hành đề thu hồi những tư-bản đã mang ra ngoài, và ngăn ngừa cho tư-bản ấy không mang ra ngoài được nữa. Trong bức thư ấy lại nói rằng hiện có một bản luật cho nhà ngân-hàng Reichsbanke được quyền tự lập, còn những biểu bảng kê thì nay mai nước Đức lại tuyên bố như trước.

Đàn bà được quyền dự bảo

Mới có chỉ-dụ truy chuẩn khoản thuế về các bài lá, và cho phép đàn bà buôn bán ở Đông-pháp được quyền dự bảo.

TIN TRUNG-HOA

Dịch theo báo Tây

Nam-đường và Bắc-đường

Tin Thành Quảng-đông ngày 20 Mai. — Mấy bữa nay Nam-đường cứ nhiễu việc binh đi đánh quân-lính của Bắc-đường, và trong thành Nam-yung (Nam dương?) đi đến đâu cũng thấy quân-lính.

Có tin rằng bải bộ của Chánh-phủ Quảng-đông định đem chiến thuyền ở đảng sông Yang-tze (Dương-tử) để đánh nhau với chiến-thuyền của Bắc đường. Chiến thuyền ấy có quân lính và phi-cơ đi theo. Nhiều bộ có điện cho Chang-Kwang-Minh (Trần-quỳnh-Minh) một bức thư thực dài khuyên 1'lần trở về Quảng-đông ngay để dự vào việc đánh nhau với Bắc-đường, và để bình vực cái lợi quyền của dân-sự miền Tây-nam nước Trung-hoa.

Tình cảnh Trương-tác-Lâm

Thượng hải ngày 20 Mai. — Có điện tin ở Paoting (Bảo định phủ) nói rằng Wu-pei-Fu (Ngô-bội-Phù) có tiếp được một bức điện-tín của Chang Tso-Linh (Trương-tác-Lâm) ở Lan-chow (Lan-châu?) gởi đến nói rằng: « Tôi bị quan Thống-lĩnh Hsu-Shih Chang (Tứ-thế-Xương) làm đổi. Tứ Thống-lĩnh vài em và người thư-ký đến Moukden (Phụng-thiên) khuyên tôi đem quân đi đánh Chihli (Trực lệ). Nay tôi bị thất bại, mà phải lui quân đến Lanchow, thì Tứ thống-lĩnh lại cử người đến khuyên tôi [illegible] về nhà và nên đem quân đi đánh một trận nữa và Tứ thống-lĩnh lại tìm hết cách mà làm cho tôi không sao trở về nhà được. Tôi bị Tứ thống-lĩnh lừa đổi, nhưng tôi có cách giữ được thân tôi. Nếu tôi thua ra, thì tôi sẽ báo thù chứ tôi không chịu yên. Tôi sẽ nguyện đãi người ngoại-quốc và tán phá tài sản của họ, tất là Chính-phủ trung-ương phải lôi thôi chứ không sao yên được. Nhận được điện báo ấy, Ngô tướng-quân không trả lời. Tướng-quân định gởi cho Tứ thống-lĩnh xem.

Cái vấn đề nha-phiến

Chánh-phủ trung hoa đã ba lần sai người đi dẹp học đều là người quá tuổi cả rồi thì làm thế nào mà quay về theo học ở trường Cao-đẳng Sư-phạm được, thành ra cứ phải ở giáo-học sơ-đẳng cho đến lúc về hưu. Trước kia cái bằng tiểu học tây (Brevet élémentaire) mới ít người có thì cho làm quí, mới bổ đã được vào ngay một bực riêng, lương-bổng mỗi tháng là sáu mươi đồng, lúc bấy giờ những ông giáo sơ đẳng còn có thể mong thi lấy bằng ấy mà lên được ít nhiều, song ngày nay bằng Tiểu-học tây đã hạ giá đi rồi, vì là số người đỗ nhiều quá, mà quyền-lợi lại kém cả bằng Thành-chung thì các ông giáo-học sơ-đẳng dù muốn học giỏi đến đâu cũng không còn hi-vọng gì nữa.

Nha Học-chính tà cũng đã nhận ra rằng vì ngạch giáo-học sơ-đẳng không có đường tiến thủ cho nên bây tám năm về trước, biết bao nhiêu ông đã nhiệt-thành với nghề dạy học lại phải xin từ chức mà xoay sang nghề khác, hoặc làm thư-ký tòa sứ, tòa thương chính, công chính, bưu-chính, hoặc là đi làm ở các nhà công-thương.

Bây giờ nhà-nước, nhân đã đặt ra một ngạch tham tá học chính, cho các viên thư-ký học-chính tòng sự được sáu năm cũng được thi, thì thiết tưởng cũng nên đặt ra một kỳ thi gì riêng cho các giáo-viên sơ-đẳng có thể lên ngang được với hàng tham-tá học-chính và tham-tá các sở khác mới phải.

Về điều đó thiết-tưởng nha Học-chính có thể chiếu phục lại cái bằng Sư-phạm Pháp-Việt ngày trước (certificat d'aptitude pédagogique au titre indigène) là bằng bắt buộc các giáo-học thì-sai hạng nhất phải có mới được lên bực giáo-học thực-thụ hạng sáu. Bằng ấy mới sinh được năm năm đã phải

Chánh-phủ trung hoa đã ba lần sai người đi dẹp học đều là người quá tuổi cả rồi thì làm thế nào mà quay về theo học ở trường Cao-đẳng Sư-phạm được, thành ra cứ phải ở giáo-học sơ-đẳng cho đến lúc về hưu. Trước kia cái bằng tiểu học tây (Brevet élémentaire) mới ít người có thì cho làm quí, mới bổ đã được vào ngay một bực riêng, lương-bổng mỗi tháng là sáu mươi đồng, lúc bấy giờ những ông giáo sơ đẳng còn có thể mong thi lấy bằng ấy mà lên được ít nhiều, song ngày nay bằng Tiểu-học tây đã hạ giá đi rồi, vì là số người đỗ nhiều quá, mà quyền-lợi lại kém cả bằng Thành-chung thì các ông giáo-học sơ-đẳng dù muốn học giỏi đến đâu cũng không còn hi-vọng gì nữa.

Nha Học-chính tà cũng đã nhận ra rằng vì ngạch giáo-học sơ-đẳng không có đường tiến thủ cho nên bây tám năm về trước, biết bao nhiêu ông đã nhiệt-thành với nghề dạy học lại phải xin từ chức mà xoay sang nghề khác, hoặc làm thư-ký tòa sứ, tòa thương chính, công chính, bưu-chính, hoặc là đi làm ở các nhà công-thương.

Bây giờ nhà-nước, nhân đã đặt ra một ngạch tham tá học chính, cho các viên thư-ký học-chính tòng sự được sáu năm cũng được thi, thì thiết tưởng cũng nên đặt ra một kỳ thi gì riêng cho các giáo-viên sơ-đẳng có thể lên ngang được với hàng tham-tá học-chính và tham-tá các sở khác mới phải.

Về điều đó thiết-tưởng nha Học-chính có thể chiếu phục lại cái bằng Sư-phạm Pháp-Việt ngày trước (certificat d'aptitude pédagogique au titre indigène) là bằng bắt buộc các giáo-học thì-sai hạng nhất phải có mới được lên bực giáo-học thực-thụ hạng sáu. Bằng ấy mới sinh được năm năm đã phải

Cái bệnh đa sầu

Hiện nay xã-hội ta, dương có một cái phong trào rất quái gở, hình như đã là cái thông-bệnh cần các nhà làm văn, mà nhất là các nhà làm văn vần thì lại càng quá lắm, phần nhiều mang một cái quan-niệm sầu! Các sách các báo có đăng-tải mà bán cho người xem, thì về vấn-vít là hay sầu hơn hết. Người sau kẻ trước, câu ngắn bài dài, nỏ nức đua nhau mà sầu cho lấy được! có lẽ là không sầu không được thôn dạ! không sầu không được bằng lòng! Nào mối sầu bối rối, nào gánh sầu-sề sau; khi sầu vương suốt đêm, lúc sầu chan muôn học; xuân, hạ, thu, đông, bốn mùa lấy sầu mà thắm bút; gió, giăng, non, nước, gặp cảnh đem cái sầu mà tả cảnh. Lại còn những cái sầu tương-tư, cái sầu vì nợ, cái sầu đường xa đăng đẳng, cái sầu điêm-khách bơ thờ; sầu đong sầu lắc, sầu dập sầu vò; kẻ ra có lẽ một tờ bồ dầy cũng không đủ, vì rằng tả thường xem một tập thơ có khi toàn là sầu thảm, mới bài bát, chêm vào đến mười mấy chữ sầu, buồn. Ôi! cái sầu đã nhiều như vậy, người sầu lại đông như kiến, một thân con người bảy thước, một xã-hội hai mươi nhăm triệu sao cho chứa hết gánh nỗi cái sầu vô lượng vô biên, thế thì Phật-già bảo nước mắt chúng-sinh nhiều hơn là nước bể quanh đất, cũng có lẽ thật!

Thế mong ta xét lại thì những người mắc bệnh đa sầu hiện-tại, thực phần nhiều là mua lấy mà sầu, gượng lấy mà sầu, chớ có gì là thực đáng sầu đâu? Tai ta đã từng nghe, mắt ta đã từng trông, thì đối với người có bệnh sầu ấy, cái sầu chỉ là truyền-nhiễm! chớ thực ra cảnh-ngộ không đáng sầu, thân thế không đáng sầu. Thế thì làm sao mà sầu? làm sao mà có cái quan-niệm đa sầu? cái vấn làm sao mà kịch-liệt? làm sao mà truyền bá ra làm thế? Thực chẳng biết là con cơ vì đâu. Hay là các người ấy, giữ chỉ-nghĩa chân đời, coi đời là một cái bể sầu mông mênh, lấy đời làm một cái thành sầu kia mit chăng? thì ở đời có nghĩa-vụ đối với đời, có lẽ đáng sầu mà được; vả đã không lấy đời làm thú, không lấy việc đời làm vui, không lấy sống ở đời làm thêm, thì sao chẳng xô rằng bỏ bể, lần mất với đời, lại còn cứ phô phang cho người hay cái sầu của mình làm vậy? Hay là thấy quốc-văn ta những năng được tiến như Kim-Vân-Kiều, như Cung-oán-ngâm dịch ra sầu, thì giờ muốn hay cũng phải học lấy cái sầu chăng? phải thế lại càng làm lắm. vì rằng ai ai có cũng tuyệt tác không phải riêng gì một vẻ sầu, nếu có tài giỏi ra thì chẳng có cái nào mà không được phải cứ sầu mới được? Nếu đã không hay thì sầu lại đáng chán lắm, nương tường dựa vách người trước, mà lại bèn đón già đời, thì lấy gì làm hay? và nếu có lòng yêu quốc-văn, thì văn-chương là một cái nhà chứa các vẻ thiên-nhiên, văn sầu ta đã có người tuyệt xướng rồi, ta lại nên lấy vẻ khác mà hay mà góp cho đủ tài thì mới phải chớ sao lại người sầu ta cũng sầu? Đành rằng « *nàng-nhận công* » thì cũng có lẽ, vì câu nào cũng được thiên-phủ, cảnh nào cũng được bức chân. Thế nhưng là có càng thật chớ lấy giờ không càng mà cũng muốn làm sầu, thì còn gì là thật, đã không thật thì chẳng khác bức-chân, mà cũng không thiên-phủ, thế thì sao đáng là hay mà sầu? Làm văn đành rằng cho người xem có cái cảm-động mới hay, nhưng cảm-động lấy điều chính đáng thì mới là phải! Bây giờ làm ra những văn sầu tỷ-mỉ, hoặc là nói những chuyện đau đâu, người xem có cảm-động ra, tưởng cũng không phải là cách chính-đáng; nhưng mà vẫn đã giả đối thì tưởng cũng không cảm-động được ai, không cảm-động được ai, mà tự người làm văn đeo lấy cái sầu vào mình, thì thực hại về phương tiến thủ thành ra đối với đời có cái quan-niệm lạnh-lùng. đối với mình có cái tôn-chỉ sầu khổ? Mượn mà rồi sau thành ra thật, thành ra là người sầu ở đời, người đã buồn rầu thì còn cái gì là thích làm nữa, thế có phải là đời bỏ đi không? Ấy là mới nói đến các nhà làm văn, còn ngoài ra những tuồi người khác, ta cũng thường thấy một số khá to là sầu nữa, mà những người ấy cũng như các nhà văn-sĩ nghĩa là không đáng sầu mà gượng sầu. Ôi! cái sầu có hay gì, mà quốc dân ta hay rước lấy nỗi bệnh ấy, cái nguyên-nhân tự đâu?

Người ta sống ở đời, vì như đi một con đường dài, tất không sao khỏi những sự xấp-ghềnh gai-góc. cho nên có người tất có sầu. Thế những người khéo xử sầu, thì cái sầu là cái lợi-khí cho thân mình, mà người không khéo đối với sầu thì cái sầu là cái ma-chướng cho chí khí đó. Nghĩa là đáng sầu thì sầu, sầu mà lại tìm cách để giải sầu, còn không đáng sầu mà sầu, thì vui cũng tùm dường để rước sầu. Ấy cái sầu đối với người ta là thế, mà những người sầu ở trong xã-hội ta thì nào có phải là người biết sầu đâu? có phải là người biết tìm cách để đối với sầu đâu?

Kia người xưa hoặc vì bước long-đong, vì tinh ly biệt hoặc bần-thiên ở nơi co-lữ, than hồ ở lúc dương cùng, hoặc trông thế-đạo suy vi, hoặc lo nỗi luân thường điên-đảo, lấy những khi ấy thì ai chẳng sầu, cái cảnh sầu nhân bởi lòng ra, những ai là gánh-vác việc đời, tưởng cũng nên có cái sầu chính đáng lấy. Cái sầu ấy chẳng qua là tạm vậy rồi người sầu sẽ tìm cách mà ngăn ngừa, ra tâm mà cứu chữa, đến lúc hy-vọng đã đến, việc khó đã xong, tương-lai không đến nỗi bỏ không, thì bấy giờ cái sầu kia tự nhiên phải bỏ nói, mà không đâm còn lẫn-khuất ở nơi tâm-địa! Thế là người khéo đối với sầu vậy. Còn những người đa sầu ngày nay, thì thế nào? cũng sầu về bước long-đong phương là hơi có điều gì trái ý là đã cho là long-đong ngay, bụng như tro tàn, ý như chán nản, mà cố làm ra sầu. Cũng sầu vì tình ly-biệt, nhưng chỉ cách nhau mấy bữa mấy tháng, ra nhau đó mấy kẻ một đường, thế đã cho là ly-biệt rồi, mà cố nước lấy cớ sầu; cũng sầu vì co-lữ, nhưng chỉ đứng mấy sang làng khác, xứ mà đến xứ kia hoặc làm chức-nghiệp, hoặc đi học bảnh đến là cơ lẽ, trong bụng đã như dầu như cắt, ngoài lời đã muốn khóc muốn sầu, làm cho ra bộ đáng sầu; cũng sầu vì bước đường không những công việc xứng với cái tài tri mình, đậu người hiểu mà không chịu ngó tới, chỉ những muốn nhờ gió phất cờ, vang cánh bay bằng, mà không được thì cố làm ra trang-thái sầu; còn đối với thế đạo nhân-tâm, cường-thường luân-lý, thì cũng thương vời khóc gió, ngậm thở ngẩm than mà chẳng qua vì việc gì sầu là chán, chán là nản, thành ra người có dụng ở đời. Ôi! cái sầu của họ tìm đâu cũng thấy, thật tâm thường mà bệ-hoại quá, thế thực là không biết phương-pháp đối với sầu.

Cái bệnh sầu ấy, nếu ta cứ để mãi thì sau này chắc còn truyền nhiễm vô cùng, vậy phương thuốc chữa cái bệnh này thực nên tìm ra cho thấy. Thế những cái cổ-tật đã thâm-căn cố-đế, tìm được phương-thuốc chữa có phải dễ đâu? Nếu khéo tìm ra thì cũng còn có sợ mang cho bệnh khác đâu đấy, chớ nếu có chết sai lầm, thì thực là hết hy-vọng! mà có lẽ lại thêm một cái hại hơn sầu. Vậy mong rằng ai ai mắc bệnh đa-sầu, cũng nên tránh phương thuốc độc! một kỳ sau sẽ xin bàn đến phương-thuốc chữa bệnh đa-sầu!

Bút-Minh

VĂN UYÊN

Kỷ-niệm khánh tiết

(Mấy lời nói)

I

Thừa dịp toàn hạt tỉnh Nam, nhớ ngày kỷ niệm Cao-hoàng lên ngôi, hợp nhau đàng chén kim lôi, chắc mừng cả tác muôn đời bề vang.

Tiết lệ trước giữa năm Nhâm-tuất, Đức Cao-hoàng thiệt tự, thánh công, ngày mồng hai giờ tài Đoan-dương, thành Caân-lạp đăng quang thiên-tử, điển phật tâm đồng Lưu Bản-tử, trương bình công đẳng Lý Đường-tôn; ra tay nhất thống giang sơn có bấy-phục-được giới Nam phải phót, ngày kỷ niệm thân dân rao-hát, chữa Thành-Trầu Hoàng, Thái trường tồn, bộ tân nhất thác sinh hoàng.

II

Sơn hà anh tú đục chung, sinh ra một đấng anh hùng cái Nam, không phải cố chả giang san, ra tay trượng nghĩa trừ tàn tan dân.

Anh hùng tạo thế, nhớ Đức Cao-Hoàng-đế trên ta, ni Tây-sơn-chiêm giữ san hè, nên chẳng quản công phe trận mẹo, quyết chí khăng phá Lê sơ tắc, sẻ tâm khai sáng Nguyễn giang sơn, hai mươi năm sá ngại gian nan, lòng khắc khoải bảo toàn non nước cũ, hay dân nhờ nhân qui thiên đế, muôn rằng thái thới để dược chăng, hoàng bảo nhất dân gia thân.

(Gửi thư)

Mừng hai tháng năm năm Nhâm-tuất, Đức Cao Hoàng phục quốc đăng quang Hai mươi năm trường nghĩa bình tân Công nghiệp sanh Võ Thang, Lưu, Lý. Kẻ xúc dạng ơn nguyện-sáy, tiền Long-xuyên đốc chi giả thù, Lại gặp ông Giám mục Phê-nô, Cũng hết sức khuông phù xã tắc, Tai kinh lí ơi ông Gia Cát, Cách vạn trà khang khắc Tê Phong, Xích tâm sản đến Đông sung, Vì Đại Pháp viện quân thảo tắc, Trương hạ đồ nhiều tay thao lược, Ngoại thân thêm tâm bực tài danh, LeDuyệt, Võ Tánh, Nguyễn-Thành, Đều dương thì hòu danh đồng trí Lại thêm có mấy viên tướng thấy,

Digitized by the Internet Archive in 2010 with funding from Kahle/Austin Foundation. Thư Viện Hoàng Văn Thụ - Hoàng Văn Chiếu Đăng chủ. Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Là phải viên bèn Qui quốc sang,
Ông Olivier de Puymand.
Tài quyết thắng đa mưu tức trí,
Ông Chaigneau cũng tất quốc sĩ,
Bữa nổi lòng dặt kế bày mưu
Bọn t'iếp binh chặt ních dưới tàu,
Bị binh cũng kể đâu vạn ức,
Khi ha Hà-tiên, thu Gia-định,
Vậy Qui-nhơn khôi phục Cần-thi,
Trấn-ninh, Diên-khánh bị vi,
Nhạc chết khiếp Lữ thì chạy trước,
Trải trăm trận trận nào cũng được,
Nhân ngãi bình vô địch tăng lừng,
Tây sơn lực lận kể càng,
Quang-Toản tới Thăng-long thu phục,
Dân trăm họ trong Nam ngoài Bắc,
Đều đa ơn công Đức Cao-Hoàng,
Ra tay gây dựng giang san,
Nên cơ nghiệp thân truân thánh kế,
Nay nhân tiết hưng bang khánh kỷ,
Hạt thành Nam thần thỉ cùng nhau,
Giơ tay chuốc chén rượu đào.
Dâng bốn chữ Thánh Thảo vạn tuế !

Đỗ-Trung-Trác

VIỆC HANOI

Giá học. — Kể từ ngày 2 Juin này, giá học ở kho Nhà nước định là **0 f. 30**.

Tin tàu. — Tàu *Armand Béhic* mang 195 bao thơ ở Pháp sang đã tới Saigon, ngày 31 Mai hồi 16 giờ. Ngày hôm nay 2 Juin, hồi 19 giờ tàu ấy sẽ khởi-hành đi Saigon.

Tàu *Amiral Latouche Tréville* sẽ ngày 4 Juin hồi 8 giờ 30 [illegible]

Quan Toàn quyền đãi tiệc các quan binh. — Tối hôm qua, quan quyền Toàn-quyền Baudoin có đãi tiệc các hàng tướng tá cùng các quan ở tòa Tham-mưu tại phủ ngài. Trong các qui khách đến dự tiệc thì có quan Thống-soái Blondlat và qui phu-nhân, quan nguyên-soái Sicre coi đạo binh Trung Bắc-kỳ và qui phu-nhân, quan đại-tá Debailleul chánh tòa Tham-mưu quan Thống soái ; quan Thiếu-tá Bossavy và qui phu nhân, quan Thiếu-tá Barbaud và qui phu-nhân, quan Thiếu-tá Glaize, quan đại-úy Alin, là quan hầu quan Thống-soái, M. Le Prevost chánh văn phòng quan Toàn quyền và qui phu-nhân cùng các quan ở phủ Toàn quyền.

Có giấy kiện là : quan chánh Bình-trưng Willoie, các quan nguyên-soái Jacquet, Petit Demange, Meyer.

Xong tiệc có một cuộc chớp bóng chiếu những phiêu ảnh thuộc về phong cảnh vùng-vàng để các qui khách xem.

Cuộc công-thái Đông pháp. — Các số phiếu công thái trong số, ngày kỳ hạn hôm qua bán-quán đã với đăng báo ngay để các bạn đọc báo được biết. Những phiếu trúng số cả thảy hơn một ngàn cái, có chữ người chực để chép ra, không chịu bỏ số nào, chép xong lại xếp chữ để in ngay, trong bản quán cũng đã dụng công lắm. Song trong lúc vội vàng tất sao cũng có ít nhiều số nhầm lẫn, ngày hôm nay, bản quán đã cử người đi soát lại, bao nhiêu số lầm lẫn trong một kỳ sau bản quán sẽ cải chính lại cho đúng.

Vẫn không có vô tuyến. — Sở Vô-tuyến ở Bạch-mai bá cáo rằng thời tiết ở trên không-trung vẫn chưa thuận, cho nên vô tuyến ở Bordeaux gửi ra vẫn chưa nhận được.

Tòa án Đại hình. — Hôm nay tòa án Đại hình xử những việc sau này :

Nguyễn M. Ng-v Chi làm thư-ký ở sở Xe hỏa Hanoi vẫn nghi vợ mình là Thị Bút có ngoại-tình. Chiều hôm 27 février 1922, tức thấy lý đang làm việc ở sở, có người đến mách rằng tên Phạm-v-Ngôn làm yên ngựa ở Thái-hà vẫn thường đi lại nhà mụ vợ ở phố hàng Bát là nhân lính với vợ mình và thấy đưa nhau vào sẽm hàng Vôi. Được tin như sét đánh bên tai, nhàn ghen đâu đã nổi lên đùng đùng thấy Chí liền đi bắt gian-phu gian-phụ. Đến nơi hỏi thuê một phòng (nguyên chỉ còn có phòng này là chưa có ai thuê thôi) để đó là Cách trống M. Chí nghe tiếng cười ở đâu bên cạnh liền lẳng tai thì rõ là tiếng vợ mình. Dầu gan sắt dạ đá đường cũng khó nỗi làm ngơ, M. Chí giận lắm, xuống gác để định đi tìm người làm chứng cho mình. Khi đi qua vườn, thấy con dao để đấy, liền cầm lấy để thủ thân rồi trở lên đẩy cửa xẩn vào thì thấy vợ mình nằm ở bên cạnh tình nhân, máu ghen nổi khí, nên xông vào đánh đứa gian-phu bị trọng thương. Còn gian-phụ thì chạy ẩn được một nơi. Tên gian-phu không vào nhà thương được mấy hôm thì chết vì máu thương chảy ra nhiều lắm.

Khi viên Lục-sự đọc xong tờ cáo tội, thì luật-sư của bên gian-phu đứng lên trình một người đàn bà nói là vợ người gian-phu mà có đứa con và xin tòa cho chép đứng lên khai đối tiền bồi thường. Bẩy giờ luật-sư của M. Chí đứng dậy nói rằng nếu người đàn bà lẳ là vợ thật mà đã có con nói nhau thì phải có giấy giá-thú, và khai-sinh chứ giấy nhận-thực của lý trưởng không đủ làm bằng, vậy xin tòa không cho phép kiện để lấy tiền bồi thường. Tòa xét xong, liền nhận những lời trình-cáo của luật-sư bên M. Chí là hợp lẽ và không cho phép người đàn bà kia đứng kiện. Cứ như lời thì-thảo tại tòa thì người đàn bà đứng kiện đó không phải là vợ người gian phu và có mấy người muốn cầu lợi xuất tiền ra cho người ấy đứng lên kiện lấy tiền bồi thường rồi chia nhau. Nếu việc ấy đúng như lời đồn thì chẳng là không may cho những người bợp vỏn liếm lầm rư ! Sự buôn bán này mới xuất hiện là một, mà tiền đâu đã bắt lợi, chắc bẫn người sau cũng kinh làm xót ruột mà chừa.

Tòa hỏi nguyên bị chứng tá về cái bi-kịch ấy rồi tuyên án tha M. Ng v-Chi.

Phiên tòa hôm nay người đến xem đông lắm mặt là đàn bà mà phần nhiều có lẽ cũng chẳng lạ gì cái chỗ xảy ra cái bi-kịch ấy. Tuy đông như vậy mà không có sự ồn ào vì ai cũng muốn lắng tai nghe những người cung khai nhất là khi hỏi cung người đàm phụ.

Cái bi-kịch này tưởng cũng có thể làm gương cho những kẻ có tính làm bại hoại đến phong-hóa nước nhà trong buổi giao-thời này.

* *

Hôm 9 Novembre 1921 vào hồi 11 giờ đêm người ta thấy có một người Khách tên là Hang-a-Cang bị thương chết ở chợ Lộc-bình ẩnh Lạng sơn. Sau ông chân Lộc-bình xét thì biết là tên Lâm-văn-Cần tức Cần Nhì là đứa thổ-phạm. Khi bắt hỏi thì tên ấy thừa nhận ngay và khai rằng tên ấy bị tên Lâm-a-Cần đánh, tên Hang-a-Cang bớp cho gỡ, chẳng may đám phải tên Cang lẫn ra đấy chết, chứ không cố ý đánh chết. Tên Lâm-a-Cần cãi rằng hôm ấy thấy tên Cần và tên Cang đánh nhau ở trước cửa sòng bạc, tên ấy vào can ; bấy giờ tên Cần cầm dao đâm tên Cang phải hai thương vào chỗ phạm lần ra đấy chết ngay. Song có người chứng khai là hai tên ấy cùng đánh nhau cả, tên Cần và tên Cang đè tên Cần, khi tên ấy đến gỡ ra thì tên Cần chạy, còn tên Cang gục xuống đất rồi chết.

Xét mãi mà cũng không biết vì cớ gì mà ba tên ấy đánh nhau.

Tên phạm chưa can án lần nào.

Bán nhà số 38, phố Vườn hoa hàng Đậu. Ai mua lại đấy mà hỏi.

32-1

Cuộc thi thơ. — Cuộc thi thơ của cô Ngô-thị-Quyên hiện nay đến *sợ phác, gióm* và dấu chỉ đã chấm xong cả rồi. Hội đồng điểm-duyệt định đến hồi 3 giờ chiều ngày chủ-nhật 4 Juin này sẽ họp tại nhà công-quán hội *Khai-trí-tiến-đức* một lần nữa để phân thứ-độ cao hạ mà định giải « Quán-quân ».

Ngạch các quan cai-trị. — Quan phó cai trị hạng nhất Monnet ở Trung-[illegible] Hà Tĩnh thay quan cai-trị hạng nhì Servoise đổi đi nơi khác.

Hội Pháp-học bảo-trợ — Hội Pháp-học bảo-trợ đã họp đại hội-đồng tối hôm qua tại hội Trí tri, có quan Đốc-lý Đỗ-đình-Thuật là hội trưởng làm chủ tọa.

Nguyên có giấy của ông Trương-đình-Tri là y khoa tiến sĩ, hiện đương làm thầy thuốc ở Bắc-giang và ông Ng-xuân-Bái là thầy thuốc thì sai biện đang ở Marseille có giấy xin hội trợ cấp cho một số tiền để theo học thêm tại một khoa đại học đường bên Pháp, thì Hội-đồng định cấp cho mỗi ông mỗi năm là ba nghìn francs mà hạn cho hai năm.

Bản-báo có lời mừng hai nhà y khoa là ông Trí và ông Bái và chúc cho hai ông đạt được cái mục đích cao thượng ấy.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi xin có lời cảm ơn các ông các bà đã có lòng thân-ái mà gởi giấy chia buồn hoặc đưa đồ phúng, hoặc đi đưa đám nội tướng và thân-mẫu chúng tôi hồi 6 giờ sáng hôm nay Trong khi bối rối, có điều gì sơ-suất, xin các ông các bà bỏ qua đi cho

Quan-phụ : Lê-hữu-Thoản
Ai-tử : Lê hữu-Qui
Nữ-tử : Lê thị-Qui
— Lê-thị-An

Đồng gia quyến đẳng bái tạ.

Ngạch thừa phái — M Đỗ-gia-Thái, thừa phái hạng năm ở Phú-thọ nay đổi đi Thanh-sơn thay M. Ng.-sĩ-Bội đổi đi Hà giang.

M. Phạm-ngọc-Thụy, thừa phái bậc 7 ở Phú thọ bổ làm lục sự tại tòa án đệ nhất cấp ở hạt Tuyên-quang thay M. Đỗ gia-Thái đổi đi nơi khác.

Tòa án cai-trị. — Tòa án cai trị đến ngày thứ 7 Juin hồi 8 giờ sáng sẽ họp tại Tòa Thượng-thẩm Hanoi.

Thi bằng Thành-chung Pháp-Việt. — Bài ám-tả trong kỳ thi bằng Thành-chung Pháp-Việt mà bản-quán đã nói hôm qua thì nay đăng như sau này :

Notre maison

Notre maison aurait offert à un esprit observateur un très aimable champ d'études. Tous les êtres semblaient s'y donner rendez vous sous une protection bienveillante. Nous avions une belle pièce d'eau poissonneuse près de l'habitation mais point de volière, mes parents ne supportent pas l'idée de mettre en esclavage des êtres qui vivent de mouvement et de liberté. Chiens, chats, lapins, cochons d'Inde vivaient paisiblement ensemble. Nos poules apprivoisées, les colombes entouraient sans cesse ma mère et venaient manger dans sa main. Les moineaux nichaient chez nous, les hirondelles y hôtissaient jusque sous nos grilles elles voletaient dans les chambres mêmes et chaque printemps revenaient fidèlement sous notre toit. Que de fois aussi j'ai retrouvé dans les nids de chardons ereis, arrachés de nos cyprès par les vents d'automne, de petits morceaux de mes robes perdues dans le sable ! Chers oiseaux que j'admire alors sans le savoir dans un pli de mon vêtement, vous avez aujourd'hui un abri plus sûr dans mon cœur, et vous ne le sentez pas.

Mme Jules Michelet.

Câu hỏi

1°) Que fait-il entendre par esprit observateur ?

2°) Expliquer la formation et l'orthographe du mot « rendez vous »

3°) Expliquer le sens du membre de parase : mes parents ne supportant..... de mouvement et de liberté.

4) Indiquer la nature du mot « que » dans « que de fois » et dans « chers oiseaux que j'admire »

5°) Nombre et nature des propositions contenues dans la parase « chers oiseaux que j'admire »..... et vous ne le sentez pas ».

Sáng hôm nay đã thi luận Pháp-văn, dầu bài như sau này : hai bài chọn lấy một.

I. Qu'ils chez un écrivain danois Andersen que la nuit venue, les meubles et les autres objets du foyer se mettent à converser entre eux. Que peuvent-ils bien conter ? Ce sont des confidences sur l'humble artisan qui les a façonnés, sur les attendrissantes scènes familiales dont ils ont été les témoins. — Vous imaginerez dans ces conditions le bavardage des meubles de votre maison.

II — Expliquez avec des exemples à l'appui en quoi l'instruction reçue crée des devoirs.

Cuộc du-hành. — Cuộc du hành các tỉnh và Sầm-sơn của hiệu Tong-Yune-Tai, xem trang thứ tư.

Hội giúp trẻ con vô thừa nhận. — Từ ngày thứ ba 6 Juin cho đến thứ năm 9 Juin, cứ buổi sáng từ 8 giờ đến 10 giờ và buổi chiều từ 4 giờ đến 6 giờ tại nhà công quán hội Khai-trí tiến đức sẽ bày những đồ thêu đồ khâm đồ vẽ của các cô trường Nữ học bổn-xứ ở trước cửa hàng Félix Faure làm ra. Bày xong trong 4 ngày thì những đồ ấy sẽ bán đi lấy tiền cấp cho hội giúp trẻ con Annam vô thừa nhận. Xin mời các ông các bà hãng tâm hãng sản chiếu cố tại xem những đồ do tay khéo của các cô học-sinh làm ra và mua giúp cho Hội ấy.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in Bảo-quản

Giá mỗi quyển..... 0 $ 80

Tiền cước mỗi quyển... 0 . 12

Ai ở xa, xin viết thư về cho

ông BÙI-XUÂN-THÀNH

61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Nghỉ phép. — M. Phùng-quốc-Chi, tri huyện hạng nhất tại huyện Vĩ tiên Thái-bình được phép 15 ngày nghỉ tại Hanoi.

M. Phạm-đăng-Mỹ, trợ tá huyện ấy được lên quyền huyện.

Từ chức. — M. Nguyễn-v-Kỳ, phó quản cơ ở Vĩnh-yên được từ chức.

M. Đàm-quang-Điểm, thừa phái hạng tư ở phủ Lang-giang (Bắc-giang) được từ chức.

Bãi nghị-định. — Nghị định ngày 30 Mars 1922 cấp hàm tùng cửu phẩm văn giai (9.e) cho M. Phạm-bá-Phán thì nay bãi đi.

Đổi tên. — M. Đồng-phúc-Bảo trí chán hạng nhì ở châu Thạch an Cao-bằng được khép đổi tên là Đồng-phúc-Báo.

M. Ng.-văn-Đăng, phó lồng An-lão ở huyện Thủy-nhai (Quảng-yên) được phép đổi tên là Ng.-văn-Phúc.

M. Ng.-văn-Phẩm quản làng Đại-tuân huyện Quế-dương (Bắc-ninh) được phép đổi họ là Phạm-văn-Phẩm.

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN-QUÁN

BA NGƯỜI NGỰ LÂM PHÁO-THỦ

của Ng.-văn-Vĩnh dịch, giá. **$ 1 00**

ÁY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG

của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. **0, 40**

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI

của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. **0, 80**

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho ông Bùi-xuân-Thành là quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Tiền cước gởi ngoài.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán nhiều cậu nghỉ mua báo khi có việc gì viết thư đến hỏi báo-quán thì cho biết chữ ký là ở tờ giấy gói báo, hoặc là giấy báo-quán sai giấy quốc ấy, để cho người làm đã tiện kiểm. Kẻo nếu người thường hay ký tên vẩn tắt, hoặc thiếu quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không hiểu ai mà hỏi lại.

VIỆC BẮC-KỲ

BẮC-NINH

Bị xe đập phải. — Hồi 4 giờ rưỡi chiều hôm kia, có một người đàn ông độ 20 tuổi chạy tắt ngang đường xe lửa chỗ « Chợ nhỏn Ráp-hát » bị xe đập phải ngã lẫn sang ria đường xem ra không phải trọng thương, chỉ xây-xát mà bên tay trái đôi ba chỗ mà thôi, nhưng lúc người nhà ra đón về thì người bị ngã lẫy mê mẫn như người không hồn.

SƠN-TÂY (Sơn lộ)

Lễ Hưng quốc khánh-niệm. — Hôm mùng 2 tháng năm vừa rồi, học sinh trường Sơn-lộ đã làm lễ Hưng-quốc rất là trọng thể nhà trường kết hoa cài là chung quanh đều cắm cờ vàng và cờ tam tài.

Sáng hôm mùng 2 vào độ 6 giờ rưỡi các cậu học-trò đã tề tựu mỗi cậu một lá cờ vàng đi đến nhà trường, rồi đứng thành hàng chữ nhất để hát vang lượng đức Gia-long đặt trên hương án ở giữa sân trường. Sau ông Chưởng-giáo có đọc một bài diễn-văn đại khái kể qua cái lịch sử mở mang bờ cõi của đức Gia-long năm nay nước ta mới gồm cả ba kỳ Trung-Nam Bắc và khuyên học-trò nên lấy ngày mồng 2 tháng năm làm ngày lễ trọng, mà đừng theo ngày mồng 5 tháng năm là tết Đoan-dương của Tàu. Ông chưởng giáo đọc xong thì học trò đều vỗ tay, cái dân nầm cái, rồi hát bài quốc ca bằng Nam ngữ.

Tối đến nhà trường thắp đèn, đèn xanh đèn đỏ, sáng rực gọc trời. Nhà trường lúc bấy giờ hình như một cái lán đài mới xuất hiện ra ở giữa làng Sơn-lộ. Đúng tám giờ thì học-trò bắt đầu rước đèn cùng mua ca-vê đi chung quan các đường lối trong làng thành thoảng các cậu lại nô reo Đại-nam vạn tuế, tiếng trống lẫn tiếng reo rõ ra một cảnh tượng thái bình. Rước xong trở về trường đốt các thứ pháo mới (feu de bengale) và pháo thăng-thiên (feu d'artifice) trông rất là ngoạn mục. Thật là một cuộc vui về đáng kỷ-niệm, vì tự cổ chí kim làng Sơn-lộ chưa từng có bao giờ.

Nam-sơn lai cảo

Một đám bạc to. — Mới rồi quan huyện Phúc thọ cho tỉnh xuống làng Vâng-xuyên bắt sóc đĩa tại nhà tên Thành. Lính đã bắt trói được mấy con bạc và nhặt được cả tiền sóc-cái thì có một bọn người lăng xăc sác gậy đến đánh lính chạy thất lạc cả tháo cho các con bạc, Bọn lính cơ bốn năm người chẻ nên không thể chống cự lại được, phải bỏ về báo huyện. Nhà chủ bắt lấy nón lính lên báo quan Giám binh rằng cướp. Nay quan đã cho bắt chánh phó hương hội cùng chánh phó lý và đồ sự đảng về việc kháng cự này. Nghe đâu bởi chánh hội thủ mưu mà ly trưởng cũng có ngồi ở đám bạc nữa.

Từ tết đến giờ ở làng này thường có sóc đĩa to, tay chơi các hạt khắc đến đánh đông lắm nhưng họ giữ gìn cẩn mật nên nay quan mới vỡ được.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-trước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS

Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

— *Ba-lăng-sê* ơi, ta lấy làm mừng vì không những mi là một nhà toán-học giỏi, mi lại là một nhà triết-học nữa.

— Thưa ông, trong nghề bán đồ tạp hóa nhà chúng, phải dùng đến nhiều giấy in, vì thế con cũng có học đòi được một đôi chút.

— Hảo a ! nếu vậy thì ta chắc mi cũng biết rằng sau gã *Cô-rôm-uyên* to lớn ấy, thì có một thằng bé nhỏ tí ti. Vì mi đã giỏi toán-học và triết-học thì hẳn mi cũng biết ít nhiều sử ký.

— Vâng, thằng ấy tên là *Lịch-xa*, nó cũng lêm nhơm ông, nó đã xin từ chức.

— Được, được lắm ! Thằng lớn chết, thằng bé từ chức, thì đến thằng thứ ba. Thằng này tên gọi là *Môn-cơ tướng-quân. Môn-cơ* là một ông nguyên súy đời tôi, vì chưa bao giờ giao-chiến ; *Môn-cơ* lại là một nhà chính trị tuyệt giỏi, vì chưa nói bao giờ trước khi chào một người buổi sớm nó còn suy-nghĩ đủ mười hai giờ nghĩ đi nghĩ lại chán rồi mới nói *bonsoir*, bởi vậy ai cũng phải kêu là tuyệt diệu. vì nói *bonsoir* là vừa đúng vào buổi tối.

Ba-lăng-sê rằng

— Quả là giỏi lắm thật !

— Vậy, gã *Môn-cơ* ấy nó đã có cả một nước *Anh-cát-lợi* quây sẵn để trên đĩa, mà nó đã há mồm sắp nuốt trửng, gã *Môn-cơ* ấy nó đã nói với những người của vua *Sắc-lê*, và nói cả với vua *Sắc lê* rằng : *Mescio vos ..*

Ba-lăng-sê thưa rằng :

— Thưa ông con không biết tiếng *Ăng lê.*

Đạt ta-nhan rằng :

— Phải, nhưng ta biết. *Nescio vos* nghĩa là : Ta không biết các ngươi. Gã *Môn-cơ* ấy chính là người nước *Anh-cát lợi* cần đến, khi nó đã nuốt trôi được nước *Anh-cát-lợi* đi rồi..

Ba-lăng-sê hỏi :

— Vậy thì sao ?

— Thì ta sang bên đó, ta với bốn mươi người của ta cướp lấy nó, đồng nó vào hòm mà khuân về nước *Pháp*, bấy giờ sẽ có hai đảng dẫn đến trước mặt ta đang lòa-quáng.

Ba-lăng-sê nhiệt thành reo lên rằng :

— Và trước mắt con Ta bỏ nó vào một cái lồng phô cho thiên-hạ xem mà lấy tiền.

— Nếu vậy, *Ba-lăng-sê*, mi đã tìm ra một cấp thứ ba nữa mà ta không nghĩ tới đó.

— Ông nghĩ cấp ấy có hay chăng ?

— Tuyệt diệu. Nhưng ta tưởng những cách của ta còn có lẽ hay hơn

— Vậy, hãy thử xem mấy cách của ông thế nào.

— Trước hết : ta đem đặt giá cho chuộc.

— Bao-nhiêu ?

— Chà chà ! Thằng cha đó đáng giá mười vạn *ê-cưu* ; đó là cách thứ nhất.

— Hoặc nữa . . .

— Hoặc nữa, ta làm cách này chắc hẳn là hay hơn. Ta đem nó đăng cho vua *Sắc-lê*, nhà vua bấy giờ không còn phải sự tưởng giặc nào nữa, không còn phải đăng mưu với nhà chính-trị nào nữa, nhà vua cứ việc mà khôi phục lại giang-sơn, mà khi đã khôi phục được rồi thì chẳng phải xin ra cho ta đủ số mười vạn *ê-cưu* đó. Ấy ta ngu được từ đó, *Ba-lăng-sê* mi nghĩ thế nào ?

Ba lăng-sê cảm-động phát run lên mà nói to rằng :

— Tuyệt diệu thưa ông, mà chẳng hay ông làm thế nào mà ngu được từ đó ?

Cái từ đó ở đâu đến cho ta, nhân một buổi sáng kia, trên bờ sông *Loe*, vua *Lô-ri* bèn nhà ta đang khóc trên bàn tay có *Ân-chi-ni* đó.

— Thưa ông, con xin đoan với ông rằng cái ý-kiến đó thì hay lắm thật, nhưng . . .

— A ! Có một tiếng « nhưng. »

— Thưa ông cho phép, nhưng nó cũng hơi giống như cái bộ da con gấu đẹp kia, ta đem bán, nhưng cần phải lột ở mình con gấu còn sống ở trên rừng. Mà bắt được *Môn - cơ* tướng-quân, thưa ông, còn nhiều điều lan chan rắc rối.

— Hẳn là có thế. Nhưng ta đã nói rằng ta mộ một đạo binh.

— Phải, phải, con đã hiểu rồi. Chà chà, một cái thủ đoạn đó. Ở nếu vậy, thưa ông, hẳn là ông đắc thắng, vì trong những miếng đó không có ai bì kịp được ông.

Đạt-ta-nhan nói hơi có giọng kiêu mà rất xuẩn-xoàng :

—Trời cũng cho ta có cái hạnh-phúc đó thật. Mi cũng hiểu rằng nếu đã vậy mà ta lại có cả ông *A-tô* thân-yêu của ta, có cả ông *Bô-tô* rất can-đảm và ông *A-la-mi* đa mưu, thì việc bắn đã xong rồi. Nhưng ta nghe như ba ông ấy đã lạc đi đâu nào mất, không còn ai biết rõ sở nào mà tìm thấy nữa. Vậy ta đành làm việc đó một mình vậy. Giờ mi có thấy việc đó khó không, mi có thấy sự đặt lối ấy lợi lắm không ?

— Quả ! Quả !

— Sao vậy ?

— Vì những sự hay không bao giờ đến đúng kỳ.

— Việc này thì không thể nào mi đi đâu được, *Ba-lăng-sê* ạ. Ta đã đem hiến mình vào đó thì còn phải ngại gì.

Ba lăng-sê reo lên rằng :

— Thưa ông, khi con đã nghĩ đến rằng : chính tại đây, ở nhà con, giữa đồng sanh chảo, sực những mùi ô mai với quế chi, mà ông mưu-đồ một việc cả lớn ấy thì con cứ tưởng như cửa hàng nhà con là một cái lâu-đài.

— Phải giữ gìn cho khéo, *Ba-lăng-sê*, phải giữ gìn cho khéo nếu mi tiết-lộ mấy may, thì thầy trò ta sẽ phải vào chơi *Ba-sĩ-đích*, vì việc ta làm đó là một việc âm mưu bội-phản: Tướng-quân *Môn-cơ* vốn thân với *Mã-đa-linh* tướng-công đó.

— Thưa ông, khi đã được cái hân hạnh làm tôi con ông thì không còn phải lo sự điều gì, khi đã vì lợi lộc mà có liên lạc với ông thì hẳn là phải im hơi lặng tiếng.

— Được lắm. Việc này còn là việc của mi, hơn là việc của ta ; chỉ trong tám bữa nữa ta đã ở bên *Anh-quốc*.

— Đi đi, bẩm ông, đi đi. Sớm được ngày nào càng hay ngày ấy.

— Vậy chờ tiền đã sẵn chưa ?

— Mai thì sẵn cả, mai con sẽ nộp tận tay ông. Ông muốn đàng tiền vàng hay tiền bạc ?

— Tiền vàng, để mang hơn. Nhưng ta biết thu xếp việc này thế nào cho tiện được đây ?

— Ô ! Trời ơi ! Một cách tuyệt dì : ông chỉ viết cho con một tờ giấy biên lai là đủ.

Đạt-ta-nhan vội vàng nói :

— Không, không, việc gì cũng phải cho có trật-tự mới được.

— Con cũng nghĩ vậy . . . . Nhưng với ông, thưa ông. . .

— Thưa ông, con xin ông tin cho rằng nếu như thế thì con thương ông quá, mà không còn nghĩ được đến tiền.

(Còn nữa)



ĐỒNG-HỒ VỎ KÈN

BẢO HÀNH 5 NĂM

Máy chạy tốt nhất hạng

Có vỏ vàng đeo tay bằng gia rất đẹp

Một sự xứng đáng để dùng, để mua giờ ban đêm

Bán ở hiệu :

Giá. . . . . 5$75

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Pho Pas. Bert. — HANOI

3009

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không đặt được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-bổ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,

Ed. Montès,

54. Rue Paul Bert Hanoi.

VỚI KẺ PHẢI ĐAU

Này kẻ nào người Nam-Việt phải đau nguy, phải nặng lành, phải đau khi quân mỏ đi nhiều thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chắt nào cả, này khi những người phải đau khi quân đã kinh mắc, hoặc phải đau ở phải ; này khi các người phải những lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phải, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhược tiên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau này không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có biết không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam Việt tôi, đất nước, ai người có bệnh là tuyệt sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Rồi người Nam Việt, con cháu người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi, thì nên trị bệnh đi mới được.

Vậy có việc các ông nên đến Bác-sĩ MONTÈS số 54 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi mua thuốc lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sau và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một chai nhỏ, nông một lọ, thì tỷ lệ khỏi mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai . . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12$00

Bộ từ 1$90 đến 2$00 (tùy theo giá bao khe Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . 1$80

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. 4f.45

Bộ 0$70 đến 0$80

Sáu lọ. . . . . 24 f. 50

Bộ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết

« LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11f. 50

Bộ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bổ) bổ huyết

Một lọ 11f. 40

Bộ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người, nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 2 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vớ số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chắng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đi. thì phi trong 24 giờ là khỏi.

Bào-chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

NINH BÌNH

Hưng-quốc khánh-niệm tiết — Trong một số báo trước, bản quán đã đăng bài tự sự về Hưng-quốc khánh-niệm tiết, nay xin đăng hai bài diễn-văn của quan Toàn-phủ và quan chánh Công-sứ như sau này :

Bài của quan Toàn-phủ

Kính trình quan chánh Công-sứ, các quí quan, các quí phu-nhân.

Hôm nay là ngày kỷ Hưng-quốc khánh-niệm của nước Đại-Nam được các ngài chiếu cố đến chứng kiến, làm cho cái lễ trọng thể này được thêm rực-rỡ bội phần, xin có lời cảm tạ các ngài vô cùng, thực là một cái mình-chứng rằng : quốc tục chúng tôi bao giờ cũng lấy nghĩa tôn-quân thân-thượng làm luân thường trọng thứ nhất, mà các ngài thường lưu tâm đến các điển lễ của Triều-đình Đại-Nam, khiến cho lẫm lòng trung thành và thân ái của chúng tôi là dân Bảo-hộ đối với Mẫu-quốc, vừa được liên-lạc và thêm bền chặt mãi ra.

Lễ này đặt ra là để kỷ-niệm một cơ hội rất quan trọng trong lịch sử nước Đại-Nam, được hơn một trăm năm nay, trong nước chúng tôi bị phái quân Tây-sơn tung hoành rối loạn, dân tình rất là khổ sở, lòng giới đau dài thế nào. Đức Nguyễn-Ánh đương khi lâm đường lánh thân để lo toan việc nước, lại gặp được một ông giám mục nước Pháp, chia hoạn nạn với mình, phò ông Đông-cung Cảnh qua sông vượt bể, sang liên Pháp để cầu binh cứu viện, đức Gia-long nhất thống giang-sơn cũng là vì đó, đức Gia-long sở dĩ lập nên được Nguyễn-triều, thì đức Giám-mục Bá-đa-lộc là ân-nhân, mà nước Đại pháp là ân-quốc, nay Hoàng đế chúng tôi nghĩ đến công lao của đức Gia-long nên đặt ra lễ Hưng-quốc khánh-niệm này, là lễ chung của quốc dân, làm như thế là chỉ ý tỏ ra rằng : ngài với quốc-dân vẫn nhớ đến công lao của tiền-vương, và tiền-vương với ngài, vẫn nhớ ơn nước Đại-pháp.

Chúng tôi thường bảy tỏ rằng : những người đã qua đời rồi nhẽ còn phảng phất ở gần con cháu mà xem xét việc nọ việc kia, nếu quả như vậy, thì ở thế-giới cực lạc kia, vong linh đức Cao-hoàng trông thấy nhân dân ngày nay, nhớ ơn chánh-phủ Bảo-hộ mà được thái-bình phồn thịnh như thế này, cố lai chưa có bao giờ, một giải non sông, đẹp như gấm như hoa thì chắc trong lòng ngài thỏa mãn vô cùng, vì rằng điều ước ước tự, thuở xưa, đã được mười phần như ý, ngài lại thêm ta ông Ba-đa-lộc là người bạn rất thân rất qui của ngài, mà chẳng may thiệt phận sớm, không được cùng ngài hưởng cuộc vinh-hoa phú-quí.

Tục ngữ Annam có câu rằng : « ăn quả nhớ kẻ trồng cây », đức Gia-long chúng tôi không ngại công lao khó nhọc, giồng cây để con cháu ngày nay được ăn quả. Chúng tôi là đạo thần tử, nhẽ nào lại không ca tụng công đức ngài lẽ nào lại không khen ngợi trí tuệ thông minh của ngài, biết nước Đại-pháp là nước văn-minh cường thịnh, mà đem phó thác hận vận nước nhà, lẽ nào chúng tôi lại không kính đáng Mẫu-quốc hết lâm lòng thành thực, vô cùng vô tận, cũng như vừa rồi hương khói ở trên bàn thờ, bay lên bát ngát thấu tới cửu trùng.

Nhưng chúng tôi thiết nghĩ rằng : cảnh kia đã ra ở cõi này thì ta phải nên ăn cây nào rào cây ấy, phải chăm bón, tưới, vun xới, phải cắm không được để bất kỳ ai cũng đến bẻ cành chiết ngọn, có thế thì cây mới xanh, quả mới nhiều, mới không phụ công kẻ đào đất giồng hạt từ xưa, muốn cho được hết cái nghĩa-vụ như thế, để hưởng thụ về lâu về dài, thì bao giờ chúng tôi cũng phải rốc một lòng trung thành, đem hết tâm huyết giúp cho công nghiệp nước Đại pháp ở cõi Đông-pháp này, mỗi ngày được rực rỡ và mở mang mãi ra.

Chúng tôi lại xin cắm ơn các ngài vừa là thay mặt Chính-phủ, vừa là đứng Thượng-tân, đã đến dự tiệc làm cho vui tiết lễ này của chúng tôi được thấp phần cho đào, dám xin kính dâng cốc rượu nhạt để mời các ngài, và xin đồng thanh với chúng tôi mà tung hô rằng :

Đại-pháp vạn tuế !

Đông-pháp vạn tuế !

Bài của quan chánh Công-sứ đáp lại :

Thưa quan Toàn-phủ và thưa các quan.

Quan lớn Toàn mới bảy tỏ một cách rất tài khéo ý nghĩa việc lễ ngày hôm nay cho chúng tôi được biết, tôi xin thay mặt nhà nước Bảo-hộ và các quan Đại-pháp bản tỉnh mà cảm ơn những lời nhiệt-thiết ngài đã đọc lấy.

Đức Gia-Long mà chúng ta làm lễ kỷ niệm ngày nay có tài liên trị, ngài biết vận mệnh nhà ngài và nước ngài phải cần-cứ quan Âu-tây giúp mới được, may ngài gặp được một tay không phó thiết thế, danh nhân nước Pháp là Bức chú Bá-đa-Lộc, đức cha đành tiếng ấy đã xin nước Pháp cứu được nước Annam.

Pháp, Việt hai nước đồng tâm hiệp lực từ đây là lẫm thứ nhất, sự đồng tâm hiệp lực ấy nên giữ lấn dài mãi mãi để cho hai nước ta càng được mọi sự thêm hay.

Khi vừa rồi có Đại cuộc chinh chiến thời tỉnh Annam có sang giúp nhà nước Bảo-hộ, ấy là người Annam bảo hộ cho nước Pháp đó.

Nghĩ đến nghĩa-trọng on thâm ấy thời giây liên-lạc hai nước lại càng thêm bền chặt.

Nước Pháp là nước phú cường vẫn gia tâm giúp đỡ nước Annam, nước Annam được bảo hộ như vậy thì mọi đường khai hóa chắc càng nay càng tiến bộ, để nhân dân được thêm sung sướng.

Tôi lấy làm thỏa lòng lắm được dự lễ hôm nay là lễ tỏ tình liên lạc của hai nước.

Tôi xin thay lời tất cả các anh em tôi cám ơn các quan có lòng mời chúng tôi, chúng tôi lấy làm thêm cảm lắm lắm, mà tôi thì xin hết lòng hành thực cùng với ngài tung hô :

Đại-Nam vạn tuế

Đại-pháp vạn tuế

Tuất cố. — Tại làm sao mà tối hôm 31 Mai 1922 ba giờ, th. C. năm may 03 tuổi ở phố Sơn-thủy lấy dây thừng mắc lên xà nhà thắt cổ chết? Nghe nói bà ấy ốm đã lâu ngày, cần cùng thuốc thang mãi không khỏi, phần chỉ làm như thế cho chóng hết, ai dới ngờ nỗ sống khổ.

Người nhà thoạt trông thấy chạy ngay đi tìm thầy thuốc, giây phút thầy thuốc đến thảo xuống chữa, hung không được nữa.

Có một điều khá tiếc là khi người nhà mơn thấy ngay lúc đầu tiên, sao không hạo xuống ngay cấp cứu, cứ để ý nguyên đợi kỳ có quan đến chứng kiến mới làm? Đó chẳng qua là cái tục nước ta bởi sự làm phức phải lội mà ra, cho nên người thấy kẻ bị hại chỉ sợ bị vu oan là tự mình làm nên chuyện. Dẫu sợ lòng muốn cứu đến đâu mà khi nom thấy một người mới thắt cổ hoặc ngã xuống sông, điều thứ nhất là phải báo quan hoặc tìm nhiều người làm chứng đã, trong khi đi báo quan hay là tìm chứng thì người hấp hối có đủ thời giờ chết hẳn, sau còn chữa chạy nỗi gì. Cái tệ tục ấy vì thứ vào ngày xưa tại không đáng trách, vì những kẻ làm phúc thường bị rầy-rà lôi thôi bởi những kẻ thù bẩn hay là quan tham lại những xoay mình ra là kẻ sát nhân. Ngày nay cái tệ tục ấy hẳn còn là bởi ta không biết đã có thầy thuốc tây khám nghiệm rất tinh tường và công bằng, không đến nỗi để ẩn cho sai cả. Vậy thì thấy phúc ta làm tức khắc, sau đầu thế nào cũng không thiệt đến mình mà ngại.

Khi thấy một người vừa mới thắt cổ hoặc ngã xuống nước mà ngạt thì việc thứ nhất là tháo hết cả dây rợ ở người ra, đem đặt nằm ngay lên một nơi, đầu để thấp hơn mình rồi ấm sự hô hấp (Respiration artificielle) mở mồm lôi lưỡi, cắm hai tay người ấy ấn xuống hai bên sườn rồi kéo lên khỏi đầu, làm như ta bóp quả bơm bằng cao su cho không khí ra vào hình như thở vậy, làm đi làm lại mãi : ấn vào sườn lại kéo khỏi đầu kỷ đến lúc người kia tự hô-hấp lấy hay là mười phần chắc không cứu được nữa thì thôi), đợi ông thầy thuốc đến.

Người còn có thể cứu được là tuy sự hô hấp không vận động mà quả tim vẫn còn đánh; người ta chết hẳn là khi quả tim không động chút nào nữa. Ai cũng có thể nghe được quả tim để tay vào ngực, về bên tả, ở dưới và phía ngoài vú một tí, tức là chỗ có khí ta thấy đánh thông ngực vậy.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Paiements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

VIỆC KINH-ĐÔ

Con voi hôm nọ. — Một kỳ báo trước, bản quán đã đăng chuyện bắt được voi. Nay lại đăng thêm tin sự bắt con voi ấy : khi con voi đã sập hầm thời có mội đàn voi khác hơn 30 con ở trên núi kéo về thu nhánh cây và lá cây về rồi con thời ném lá và nhánh cây xuống hầm, con thời lấy ngà khơi đất trên miệng hầm rơi xuống, cố ý làm cho con voi mắc nạn được thoát hỏi vậy mà dân ở làng ấy lo sợ phải đem thanh la và pháo mà đuổi đàn voi ấy đi đã ba bốn hôm như thế. Làm cho cả làng rất khổ sở theo nó, đến nay đội kinh tượng đã vàng lệnh trên đem ba con voi về dụ và dùng các phép của họ dụ voi mà đi đem con voi ấy lên trên miệng hầm và đi trói buộc nó lại để dụ tập cho nó thuần tánh mà đem về Kinh-đô Hôm ngự giá như Tây, khi đi ngang đó, Hoàng-thượng có dừng xe lại rồi lấy ống thiên lý mà xem con voi ấy. Nghe đâu Hoàng-thượng có ban cho làng ấy ba trăm đồng để thưởng cấp các công-lao và phí tổn về việc bắt con voi ấy. Đội kinh thượng nay vẫn dụ tập con voi ấy, có lẽ trong vài tháng nữa thời đem về Huế được. Trong mấy hôm ba con voi ở Huế về thời trong làng ấy lấm người đem trẻ con đến, đứa cho chui xuống dưới bụng, đứa nhét vào mồm, lại có đứa để vào trước ngà voi ấy là những phép của ta dùng để chữa bệnh cho trẻ con của những đứa đau mụt chốc hoặc đau ghẻ sài ấy mà ta thường gọi là bệnh quan sá. Dùng những cách chữa bệnh ấy cũng phải mất nhiều công phu nỗi khi đến một đồng năm bảy bào Thế mà chẳng thấy cái hiệu nghiệm gì cả. Vậy thử lấy tiền ấy mà mua thuốc, có bệnh hiệu nghiệm hơn.

Về sự dùng cách đem trẻ con mà chui vào miệng voi để chữa bệnh quan sát cách vài mươi năm nay, có người đã dùng cách ấy, để đến nỗi đứa bé phải chôn trong bụng voi. Thế mà nay còn tin thời ấy ! Ngao ngán thay !

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Lễ Hưng-quốc khánh-niệm. — Lễ Khánh-niệm năm nay ở đây, cách sùng bái hoan nghênh đã có về nhiệt thành hơn mấy năm trước, nghĩa là có kẻ đến treo rất nhiều ; còn như cách bỉ ha ưu du về ngày đại lễ này, thì thấy dân sự đã tỏ lòng hâm mộ lắm.

Hôm ấy tuy rằng khi trời nồng nực khó chịu, mà sự ăn uống tiệc bàn ở trong các tư gia thực là vui vẻ, chỗ này giết lợn, chỗ kia mổ bò, sắm sửa tưng bừng. mười nhà có bảy tám nhà ăn tết Khánh-niệm.

Lễ Đoan-dương thì xem ra chưa mấy ai để chịu bỏ hẳn, mà lễ Khánh-niệm thì có lắm nhà đã biết theo, có nhà lại định làm cả hai lễ. Nếu cả hai lễ mà cũng đều quí trọng sùng bái như một, thì nhân tâm đối với phong tục mới cũng biết chuộng mà cũ cũng không quên, được như thế, thưởng nên mừng lắm vậy. Suốt ngày lễ Khánh-niệm ở trên con đường từ Hội-an đến tỉnh thành Quảng-nam, xe ngựa vào ra thực là tấp nập, vì trong tỉnh thành nằm nay làm lễ trọng thể lắm.

Trên bộ dưới thấy, nơi thì đua xe, đua ngựa, đua bò, đua ghe, lại còn trên không khí có một chiếc phi cơ bay lượn vòng quanh, trông quang cảnh thêm xinh thêm tự.

Trời nắng lắm ! — Đã có vài tháng nay, trời nắng dữ, cây cỏ khô héo cả, chiêm nào cũng có sấm chớp, mà chẳng có giọt nước nào.

Ban ngày thì nắng nồng, ban đêm lại gió, thành ra nóng nực khó chịu lắm.

Thấy cơ trời không thường như thế mà năm nay mùa hè lại có đến hai lần tháng năm, e cho mùa thu-hè vụ này, dù đến đâu cũng nghe tiếng kêu vang về nắng.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin nhắc ông nào báo. khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cái giấy quán báo, nhưng lại thế nào thì báo rõ rằng vẫn đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem nhẹ (nước) để chi tiền giấy quán khắc.

Để ai không gửi tiền theo thì cứ để người ấy được nhất trí nhẹ.

THƯƠNG GIỚI TẦN VĂN

Ngày 2 Juin 1922

Giá bạc

Nhà Nước. . . . . 6 f. 30

Nhà Ngân-hàng . . . . . 6 . 30

Tàu tới tàu đi

Tàu *Eubée* chừng 2 Juin thì tới Haiphong.

Tàu *Amiral Latouche-Tréville* ở Colombo đi chạy đi Singapore ngày 19 Mai.

Tàu *Amiral Ponty* ở Marseille sẽ chạy sang Đông-pháp ngày 25 Mai.

Tàu *Chambord* ở Marseille đi chạy sang Đông-pháp và Nhật-bản ngày 19 Mai.

Tàu *Armand Béhic* ở Marseille đi chạy sang Đông-Pháp và Nhật bản ngày 6 Mai.

Tàu *Angers* chừng 15 Juin thì ở Haiphong chạy sang Pháp.

Đấu giá

Các việc đấu giá. — Bến ngày 6 Juin 1922 hồi 16 giờ tại sở Lục-lộ Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà bộ sinh 8 gian ở Hưng-yên.

Việc làm đăng là . . 7211p. 81

Kỷ quỹ tạm. 150 00

Auto ! Auto !!

Một cái xe ô-tô còn mới lắm, 5 chỗ ngồi, 16 mã-lực, hiệu « Ford » thực đẹp, thực tốt.

Bán giá cực rẻ.

Hỏi tại Bản quán. 2269

BỘ CÔNG VIỆC ĐIỀU KHIỂN VÀ VIỆC CÔNG-TRÌNH ĐƯỜNG XE-LỬA BẮC BỘ TRUNG-KỲ

Con đường từ Vinh đến Đông-hà

Hạt thứ nhất

Từ Vinh đến Tân-ấp

Việc làm những cầu bằng xi-măng cốt sắt ở trong khoảng kilomètre 10 đến kilomètre 82

Đấu-thị gọi đấu giá

Đến ngày 1er Juillet 1922, hồi 9 giờ sáng, tại phòng giấy quan Kỹ-sư coi việc điều khiển và việc Công-trình đường xe lửa Bắc-bộ Trung-kỳ ở Vinh sẽ nhận giấy dán-giá về việc làm những cầu xi-măng cốt sắt ở trong khoảng kilomètre 10 đến kilomètre 82 thuộc về hạt thứ nhất

Giá tiền công việc định là :	
Công việc làm . . .	67.941p.60
Tiền dự phòng . . .	8.058 40
Cộng là . . .	76.000p.00
Kỷ quỹ tạm . . .	1.100p.00
Kỷ quỹ nhất định. . .	13.000 f 00

Muốn xem các giấy má về việc đấu giá này thì cứ trong những ngày giờ làm việc đến xem ở các sở sau này :

1. Tại phòng giấy quan Chánh Kỹ-sư ở bộ coi việc Điều-tra và việc Công tác đường xe-lửa Bắc bộ Trung-kỳ ở Vinh.

2 Tại phòng giấy quan chánh-giám đốc bộ Công-chánh ở Hà-nội ;

3 Tại phòng giấy quan chánh-Kỹ sư coi địa-hạt ở Saigon ;

4 Tại phòng giấy quan Kỹ-sư coi việc Hàng-hải ở Haiphong ;

5 Tại phòng giấy quan chánh Kỹ-sư ở sở Lục-lộ Huế,

Các nhà muốn thầu phải đệ-trình quan chánh Kỹ-sư ở bộ coi việc Điều-khiển và việc Công-trình các đường xe lửa Bắc-bộ Trung-kỳ ở Vinh, những giấy má theo như thể-lệ và kỳ hạn đã định ở tờ Yết-thị. 2092

NHÀ NGHỈ MÁT

Tại Sầm-sơn (Thanh-hóa) có nhà nghỉ mát để cho người Tây và người Annam thuê cả tháng hay là thuê ngày cũng được. Có phòng ngủ đủ đồ vật dụng.

Có bán cơm Tây và cơm Annam.

Ai muốn hỏi trước điều gì xin hỏi tại nhà Tân-lợi.

Ở phố Paul-Bert, số 18, tỉnh Nam-định và ở phố Thương mại, số 3, tỉnh Thanh hóa

3201

CẦN NGƯỜI LÀM VIỆC

Tại sở chiếu bóng ở phố Toàn-quyền cần một người thì-sĩ giỏi, có cả các certificats nữa, để vận làm cho ô-tô hiệu « *Peugeot* » 24/30.

Lương sẽ định theo công-việc làm. Ai muốn làm thì cứ đến đấy mà hỏi.

3268

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN

Tối thứ sáu :

TRẦN-HƯNG-ĐẠO-VƯƠNG

Tối thứ bảy :

ĐẤT-KỲ LÔNG CẦM

Vai đóng Đất-Kỳ diệu bộ rất thần tình : vai đóng Cô-xương than ôi rất ai-oán. Tích này diễn lần nào cũng được liệt-quí khen.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 31 Mai đến thứ ba 6 Juin 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 6 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế-giới

MADAME TALLIEN

Phiêu ảnh đại mỹ-thuật Đại-pháp

Dài lựa về 4 đoạn

Tựa và thiên thứ nhất

Nghỉ

MADAME TALLIEN

Chép nốt thiên thứ 2, 3 và 4

Tuần-lễ sau sẽ chiếu phiêu ảnh REINE LUMIÈRE

(Quang-Minh hoàng-hậu)

Rất hay ! rất lạ !

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BÀ MÙI

56 giây nói 328

Nhà bà mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Bà Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đông cứ thứ xe mới và chắc, về bán yên ngựa đủ xe.

Ngày các-bạch

Quách, E. Tuyết Minh.

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

Tổng-cục ở số 18, Phố Mã-Vệ
Án-quán ở số 45, Phố Hàng Bồ } **HANOI**

ĐIỆN-THOẠI SỐ 167

Thưa các Ngài,

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ chúng tôi đã mua được cái nhà in ĐẠI-PHONG-DỤC-KÝ ở phố hàng Bồ, số nhà 45, kể từ ngày 4 Mai 1922 mà đi thời chúng tôi nhận nhà in lấy làm của thư-xã ; chúng tôi lại mới nhận được máy in chữ in ở bên Tây gửi về nữa, thực có thể làm được hết các việc in. Vậy xin các Ngài có dùng đến việc in sách vở, thư thiếp, giấy má gì thời xin gửi thư cho Bản-xã chủ-nhiệm là :

M. TRẦN-QUANG-HUY

Directeur de la Société ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

HANOI

Đỗ Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

PHONG-TÀI
HIỆU ĐÓNG GIẦY
Số 43, phố Xe điếu (Rue des Pipes) Hanoi.

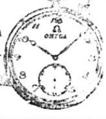


Kiểu đẹp! Giá rẻ! Có catalogue riêng, quí-khách muốn xem xin viết thư đến hỏi bản-hiệu sẽ gửi biếu.

2064

XE NHÀ AI HỒNG
LỐP (Enveloppes)
Hiệu QUẢNG-HƯNG-LONG
HANOI
Mới có Enveloppes
Chambres à air — Dissolution
hiệu « A. SOLY »
để thay vào bánh xe nhà cao xu
Giá rẻ.
Xin mua mau kẻo hết

OMEGA
CÓ BÁN TẠI :
GRANDS MAGASINS RÉUNIS
Nên hỏi giá của Bản-hiệu.



HỘI PHÁP-THƯƠNG VẬN-TẢI
Số 7, cạnh trường Y-viện

CÓ BÁN : Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá . . . . . . 2,800 $ 00
CHO THUÊ : Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.

Cuộc du-hành các tỉnh và Sầm-sơn mùa hè năm nay

Bản-hiệu năm nay gửi được nhiều các thứ kính đủ các kiểu, các mùi, trông rất xinh đẹp. Nhân nhớ đến lòng quý-hóa của các quý-khách đã chiếu-cố đến mua hàng đông cho bản-hiệu bản hiệu định kính biếu các quý-khách những túi, nhiều cái trong có các đồ chơi rất đặc biệt, ai lấy được cái giấy có du-hành các tỉnh và Sầm-sơn, thì bản-hiệu xin chịu tiền phí tổn.

Kể từ ngày 1er cho đến 25 Juin

Kính rợp gọng vàng, vành đồi mồi	4 p. 50	Kính rợp gọng kền pur	1 p. 20
— kền	0 . 60	— kền pur bọc lụa	1 . 30
— kền bọc lụa	0 . 70	— đồi mồi tròn	2 . 00

Xin các quý khách mau mau kẻo qua cơ-hội.

ÔNG YUNE TÀI
49, Phố hàng Ngang Hanoi

2020

NHỮNG ĐỒ TƠ LỤA
HIỆU
C. J. BONNET
LÀ TỐT HƠN CẢ



PACHOD Frères & Cie LYON

2050

• BỆNH NHỨC ĐẦU
như cầm lình đâm vào

Khi mới phải đau thì thấy nhức đầu, đau mắt, rồi sau sinh ra bệnh choáng mắt. Hai bên thái-dương thấy đật mạnh, tai thấy ù-ù, người bệnh thì thấy đau nhức lạ-lùng hình như cái lình nó đâm vào đầu vậy. Rồi thì chuyển-động đến cả tâm can, sinh ra đau tức, dật gân, trống ngực, lấp các đường mạch máu (mạch máu sưng lên, sây sát các mạch máu, trĩ-hạ), não nát. Những đàn bà thì kinh-nguyệt bất điều, mà đau-đớn lạ-lùng, huyết không được sung-túc, thường hay ra máu cam, sức khỏe gần dần đi. Tuy vậy mà muốn chữa, thì cũng không khó gì, chỉ dùng thứ thuốc:

Dépuratif Richelet

có thể khỏi hẳn ngay được các bệnh căn đã mắc phải từ trước. Bấy giờ các gân cốt lại vận-động như thường.

Thực là một thứ thuốc rất thần-hiệu, chữa khỏi kể có đến hàng nghìn bệnh sẵn mãn cùng bệnh ở ngoài da.

Bệnh dù nặng, dù lâu, dù chuyển sang bệnh gì mặc lòng, dùng thứ thuốc này thì hết sạch, mà không còn một thứ bệnh gì ở ngoài da nữa, như bệnh cái cam ở mặt, bệnh lang-ben hắc-lào.

Thuốc « DÉPURATIF RICHELET » này có bán ở các hàng thuốc lớn.

Thực là công hiệu!

HIỆU BÀO-CHẾ và LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 94

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế
THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt
THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 60 một chai
Theo luật mới — Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Đốc-tơ người Pháp thì mới có thể mua được.
Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc bổ sức; kém ăn-ngủ, mỏi mệt không muốn làm việc gì: dùng thuốc này hay lắm!

Mấy thứ bản-hiệu hay bán :
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-gà SIROP PECTORAL đặc-cô, số một thuốc lao chỉ người lên dùng được thôi
Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thụt = 0 $ 90 một chai
Chữa các chứng lậu: chẳng kì mới hay cũ: uống thuốc cachets antiseptiques có thụt thuốc blennorrhoide của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được có ố người phải bệnh lậu.
Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như: Kinh nguyệt không điều, hay là khi đành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, ... uống thuốc này đổi máu xấu lấy lại máu tốt trong mình đỡ teo kém.

ĐỒ BUỘC THUỐC
Đồ dùng để THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MỔ-SẺ
Kính ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Clira và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DÊRÊ »
0 $ 90 một chai 1/4 littre
Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc 914 rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mới chắc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí; vì chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn littre, Giá có 1 $ 80 mà thôi.

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Một vị độc-giả có viết thư hỏi chúng tôi về cái giá-trị và cách dùng thuốc Dragées Rabuteau thế nào, vì ngài đã nhờ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) ấy mà khỏi được bệnh hao tổn tinh thần, mòn mỏi sức khỏe, mà đã chuyển thành ra bệnh đau lâu đầy và đau gân cốt.

Vậy xin kể ra sau này: Thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) này bào chế có chất sắt là một chất rất bổ về đường khí huyết, lại có khí đạm-iam (iode) để lọc cho huyết được trong sạch mà làm cho tiêu tán những bọn bẩn ra ngoài hết. Người ta thường thấy phần nhiều người bị bệnh hư huyết, xanh xao và yếu đuối, đau mắt, đau cuống họng, có những mụn mọc sần sần lên ở mặt. Đàn bà con gái thì nguyệt kỳ không đúng, thường hay sinh ra đau bụng.

Muốn cho khỏi hết các bệnh ấy thì nên dùng độ vài lọ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) là một thứ thuốc kinh-nghiệm đã lâu, lại là một thứ thuốc có danh-tiếng hơn cả. Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

2000

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NGÀY NÀO CŨNG CÓ XE THƠ CHẠY
Công-ty PHẠM-VĂN-PHI

ĐƯỜNG YÊN-LÝ ĐI CHỢ HIẾN
Ở Ga YÊN LÝ chạy hồi 8 giờ rưỡi sáng sau chuyến xe lửa thứ nhất ở Bến-thủy và ở Vinh ra.
Ở CHỢ-HIẾN (Phủ-Qui) đi hồi 1 giờ chiều đến ga Yên-lý vừa kịp chuyến xe lửa về Vinh và Bến-thủy.



Auto-Postale

ĐƯỜNG VINH VÔ HUẾ
Ở VINH đi hồi 4 giờ sáng đến Đông-hà vừa kịp chuyến xe lửa vào Huế.
Ở ĐÔNG HÀ ra hồi 8 giờ sáng sau khi chuyến xe lửa thứ nhất ở Huế ra

Công-Ty chúng tôi xin trình qui-khách biết rằng : kể từ mồng năm tháng giêng tây này, ngày nào chúng tôi cũng có xe chạy chở thơ và hành-khách ở ga Yên-Lý về Phủ-Qui và Phủ-Qui ra ga Yên-Lý. — Ở Phủ-Qui có 3 phiên chợ Hiến buôn bán sầm uất lắm các qui-khách buôn bán ở đây đi ai có hàng-hóa gì xin cứ giao cho bản-ty chở, tính giá phải chăng.

Các qui-khách đi lại đường Vinh-Đônghà nên đi xe thơ thì được cẩn thận hơn, nhưng khi lấy vé nên có ý kẻo lầm đi vào xe khác. Muốn khỏi sự lầm ấy, xin liệt qui khách đánh giây thép trước cho bản ty. Hễ khi bản ty nhận được giây thép sẽ cho xe ra đón hay là cho người nhà đi đón.

Đường Yên-Lý đi chợ-Hiến thì đánh giây thép ra PHẠM-VĂN-PHI Yên-Lý gare; — mà đường Vinh-Đông-Hà thì đánh giây thép cho PHẠM-VĂN-PHI Đông-hà gare

2012

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN
HAIPHONG
CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN :

Tàu BẢO-THẠCH (JADE) chạy Hải phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định
Tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng Nam-định.
Tàu TẢN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes), Lâm.
Tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải-phòng Kiến an.
Tàu CHAMPAGNE chạy Hải-phòng, Hongay.
Tàu ĐỆ-ĐỆ chạy Hải-phòng Hải dương.

Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành
Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng
Phố Bonnal số 61 — Phố Tourane số 9
TÉLÉPHONE No 581

2011

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các qui-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc chắn để gửi chúng tôi làm tin, như là: đồ bản của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái. (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thải (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc trái, công thải mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy má ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy má ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát, muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.

2025

No 93

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Hùng hiệu nói :

— Xem thế này thì biết pháp lực của sư-phụ ta thật là một bậc thần thông!

Hoàng phủ-thiếu hoa khen phải, rồi hai người cùng nhau tìm lối đi. Trong khi đi đường, trông thấy những giấy yết-thị và tranh giản ở các ngã ba để tầm-nã *Hoàng phủ-thiếu-hoa* khi trước, bấy giờ đã bị mưa sa gió táp mà rách nát cả, chẳng ai tra soát hỏi han nữa. Hai người cứ yên tâm mà đi, không lo ngại gì.

Lại nói chuyện từ khi *Hùng-hiệu* đi khỏi rồi, vợ *Hùng-hiệu* là *Từ-thị* đến ngày mồng 3 tháng 4 năm ấy sinh được một đứa con trai, đặt tên là *Hùng-hoài*, tên tự là *Khởi-phượng*. *Từ-thị* nhân việc thai-sản mà thành bệnh, đến nỗi tạ thế. May nhờ có vợ chồng *Từ-ngưỡng-thiện* trông nom công-việc nhà-cửa cho, và thuê hai người vú sữa để nuôi con bé.

Đến thượng tuần tháng 12 năm ấy bỗng thấy *Hùng-hiệu* và *Hoàng-phủ-thiếu-hoa* về, Người nhà vội vàng chạy ra đón mà hỏi rằng :

— Cớ sao chủ-nhân mãi đến bây giờ mới về? Ngày nay không còn tìm đâu cho thấy phu-nhân được nữa.

Hùng-hiệu kinh-ngạc mà rằng

— Có phải phu-nhân tạ-thế trong khi lâm-sản đó chăng?

Người nhà nói :

— Không! trong khi lâm-sản được bình-yên cả, mãi đến hơn một tháng sau mới thụ bệnh. Thụ bệnh nửa năm thì tạ thế. Hiện nay linh-cữu còn quàn ở nhà trong, để đợi chủ-nhân về rồi mới an táng.

Hùng-hiệu nghe nói, ruột đau như cắt, *Hoàng-phủ-thiếu-hoa* cũng lấy làm buồn rầu, hai người vội vàng đi vào nhà trong. Khi vào tới nơi, trông thấy một cỗ quan-tài, trên có cái hồn-bạch và cái bài-vị đề chữ : « *Hùng môn chính-thất nhụ-nhân Từ-thị chi linh vị* » *Hùng-hiệu* liền ôm lấy áo-quan mà khóc rằng :

— Khi ta bước chân ra đi, những mong sau này vợ chồng cùng được hiển-vinh, ai ngờ ngày nay thành ra cách biệt. Trong khi đau yếu, ta đã không được thuốc-thang hầu-hạ đến khi phu-nhân tạ-thế, lại không được gặp ta. Việc này thật khiến cho ta phải hối-hận suốt đời vậy.

Hoàng-phủ thiếu hoa cũng khóc rằng :

— Hiền-tẩu ơi! Chỉ vì kẻ bất tài này mà khiến cho hiền-tẩu đến nỗi vợ chồng chia rẽ. Kẻ bất tài này biết tội đã nhiều, xin linh-hồn hiền-tẩu chớ lấy làm giận.

Bấy giờ *Từ ngưỡng-thiện* ở ngoài bước vào, trông thấy quan-tài con gái, trong lòng xiết bao đau xót. Lại trông thấy *Hoàng-phủ thiếu-hoa* và *Hùng-hiệu* đều khóc lóc rũ rượi, mới vội-vàng chạy đến khuyên giải mà rằng :

— Tiện-nữ tạ thế, chẳng qua bởi tại thiên-số, khóc cũng vô ích!

Hoàng-phủ thiếu hoa và *Hùng-hiệu* mới gạt nước mắt rồi ngồi xuống ghế. Người vú sữa ẵm *Hùng-hoài* đến, *Từ-ngưỡng-thiện* thuật chuyện đầu đuôi cho mọi người nghe. Bấy giờ *Hùng hoài* đã được hơn một tuổi, mi thanh mục tú, diện-mạo đoan-trang. *Hùng-hiệu* trông thấy con, càng thêm nhớ vợ, vội-vàng ẵm lấy, rồi lại nức-nở khóc.

Từ ngưỡng-thiện lại thuật kỹ về nguyên-do trong khi *Từ-thị* thụ bệnh, và những lời nói trong khi lâm-chung. *Hùng-hiệu* và *Hoàng-phủ thiếu-hoa* càng thương xót bội phần.

Từ-ngưỡng-thiện hỏi rằng :

— Thế nào? Hiền-tế cùng ông *Lã-lăng* (tức là *Hoàng-phủ thiếu-hoa* đổi tên) đây đã học được tiên thuật chưa? Mới rồi triều đình treo bảng cầu-hiền, các bậc anh-tài trong thiên-hạ đều tranh nhau tiến Kinh để thi lấy trạng-nguyên. Nếu ta đã học được tiên-thuật thì nên tiến Kinh mà ứng thí.

Hùng-hiệu nghe nói, liền thở dài mà than rằng :

— Chúng tôi dẫu có học được tiên-thuật nhưng thiết nghĩ người ta ở đời, khác nào một trường xuân-mộng công danh phú quí, mây nổi giữa trời, thật khiến cho người phải ngã lòng nản chí.

Từ-ngưỡng-thiện khuyên giải mà rằng :

— Nếu đã học được tiên-thuật thì nên xem đất mà an-táng tiện-nữ đi, rồi mau mau tiến Kinh, để kịp đến đầu tháng hai năm sau mà ứng-thí, chớ nên nói những câu ngã lòng nản chí ấy.

Hoàng-phủ thiếu-hoa lui ra nhà khách, tên lão-bộc là *Lã-trung* chạy đến chào, rồi kể lể những sự tình sau khi tương-biệt và nói :

— Từ khi công-tử đi khỏi rồi, vợ ông *Từ-ngưỡng-thiện* là *Hồ-thị* chỉ muốn đuổi tôi đi, không cho ở nữa, tôi rất lấy làm cực khổ, đã mấy lần toan bỏ đi mà tìm chỗ khác nương thân, nhưng lại sợ không được gặp công-tử.

Hoàng-phủ thiếu-hoa khuyên giải mà rằng :

— *Hồ-thị* là nữ lưu, kiến-thức hẹp hòi, ta không nên sá nghĩ. Còn phu-nhân và tiểu thư từ khi tiến Kinh, chẳng hay tin tức thế nào, nhà-ngươi có biết không?

Lã-trung nói :

— Việc ấy tôi vẫn dụng tâm nghe ngóng, nay đã biết được tình-hình. Khi Khâm-sai-quan giải phu-nhân và tiểu-thư tiến Kinh đi qua *Sưu-đài-sơn*, có tên tướng giặc ở đấy tên gọi *Vi-dũng-đạt* giết Khâm-sai-quan và cứu phu-nhân cùng tiểu-thư đem lên trên núi. Tôi nghe nói *Vi-dũng đạt* năm nay mới 20 tuổi, mà là một bậc thiếu-niên hào-kiệt.

Hoàng-phủ thiếu-hoa nghĩ thầm : thân-mẫu ta cũng không biết suy trước tính sau, quân trộm cướp bao giờ lại có người vị nghĩa. Chị ta còn trẻ tuổi, sao lại theo bọn cùng lên ở trên núi, chẳng hóa ra nam nữ hỗn tạp lắm ru! Sau này đến tai triều-đình, thật là mang tiếng!

Lã-trung lại nói :

— Mới rồi triều-đình có treo bảng cầu hiền, nay công-tử về, may gặp cơ-hội này, nên mau mau tiến Kinh mà ứng thí.

Hoàng phủ thiếu-hoa nói :

— Ta vốn đã có lòng ấy.

Hai người trò chuyện với nhau mãi đến quá canh ba mới ngủ yên. Sáng sau *Hồ-thị* biết là con rể đã về mà chưa được gặp mặt, cũng có nhiều câu phàn nàn oán-hận. *Hùng-hiệu* vội-vàng làm lễ tế vợ. *Hoàng-phủ thiếu hoa* cũng sai *Lã-trung* đi mua đồ phúng. Trong khi làm lễ phúng, *Hoàng-phủ thiếu hoa* khóc lóc một cách rất thảm thương.

Khi làm lễ xong, *Từ-ngưỡng thiện* cùng *Hùng-hiệu* và *Hoàng-phủ thiếu-hoa* uống rượu, *Hoàng-phủ thiếu-hoa* bảo *Hùng-hiệu* rằng :

— Ngày nay triều-đình treo bảng cầu hiền, hiền huynh nên mau mau tìm nơi cát-địa để an-táng hiền-tẩu, rồi ta cùng tiến Kinh ứng-thí.

Hùng-hiệu thở dài mà than rằng :

— Tôi nghĩ như nội-nhân tôi, chẳng qua mới 21 tuổi đầu mà đã tạ-thế, thế thì người ta ở đời, khác nào như bóng câu đi qua cửa sổ, dẫu ba vạn sáu nghìn ngày cũng chẳng là bao, tôi thật không còn thiết gì đến công-danh phú-quí nữa. Và ngày nay trong nhà không có người chiêu-quản đi làm sao cho được. Hiền đệ còn có việc quan trọng, thì tất phải đi, vậy nên mau mau cho khỏi lỡ dịp.

(Còn nữa)